

Bản án số: 569/2022/HSPT

Ngày: 23-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Mai Xuân Thành**

Các thẩm phán: ông **Phạm Việt Cường**

ông **Nguyễn Tấn Long**

- Thư ký phiên tòa: bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đỗ Xuân Ân**, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 459/2022/TLPT-HS ngày 17/10/2022 đối với bị cáo Nguyễn Thế C bị xét xử về tội “Giết người” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2022/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thế C, giới tính: Nam; sinh ngày: 03/03/1960, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; con ông Nguyễn Thế T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị t, sinh năm 1965, hiện đang làm nông và sinh sống tại tỉnh Đắk Lắk; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo ông Trần Trọng h – Luật sư Văn phòng luật sư c – Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình Nguyễn Thế C (sinh năm 1960) và gia đình vợ chồng ông Đỗ Liên G và bà Phan Thị T là hàng xóm của nhau, cùng trú tại thôn Q 1, thị trấn B, huyện K. Quá trình sinh sống có xảy ra tranh chấp phần đất giữa hai nhà tại khu vực hàng rào nên hai gia đình thường xuyên cãi vã với nhau. Khoảng 23 giờ ngày 22/01/2022, Nguyễn Thế C đang ở nhà thì nghe nhà ông G nói chuyện với cháu liên quan đến phần đất đang tranh chấp giữa 02 gia đình. Cho rằng việc tranh chấp đã được chính quyền giải quyết nhưng ông G vẫn muốn kiện cáo nên C đi ra rút viên gạch của nhà ông G đang lấn sang phần đất của mình ném xuống sân, rồi C với vợ chồng ông G, bà T có lời qua tiếng lại, chửi nhau. Nguyễn Thế C chạy vào khu vực bếp lấy một con dao, loại dao bầu dài 28,5 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, đầu nhọn chạy ra ngoài rồi chém một phát xuống đường và nói “chúng mày muốn thì làm luôn, chứ đợi sau tết làm gì, mày muốn giết thì giết luôn đi”, thấy ông G dùng điện thoại di động quay lại hành động của mình, C chạy lại giật lấy điện thoại của ông G rồi ném xuống đất, nhưng không gây hư hỏng còn tay phải cầm dao chém trúng vào người ông G, ông G bỏ chạy vào trong sân nhà, thấy bà T ở sân nên C cầm dao chạy đến chém hai nhát trúng vào đầu, tay bà T gây thương tích, lúc này ông Nguyễn Thế D (sinh năm 1973, trú cùng thôn) đến can ngăn nên C không chém bà T nữa. Sau đó, thấy ông G bỏ chạy thì C cầm dao đuổi theo, đuổi được khoảng 30m thì C đuổi kịp ông G và cầm dao chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, mặt, tay, ngực, người ông G gây thương tích nặng. Được người dân và ông D dùng gậy tre can ngăn nên C vứt bỏ con dao gây án tại hiện trường, cởi áo khoác ném vào lề đường rồi đi về nhà, còn ông G và bà T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích, số 110/TgT-TTPY ngày 27/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận về thương tích của ông Đỗ Liên G như sau:

Vết thương vùng cổ trước bên phải, kích thước 4x0,2cm, liền với vết xước về phía trái, kích thước 4x0,1cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 80% (tám mươi phần trăm). Vật tác động: Vật sắc và vật sắc, nhọn.

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương vùng cổ trước bên phải (đã khâu) liền với vết xước mờ dần về phía trái, nằm hơi chéo là do tác động trực tiếp của vật sắc hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, từ phải qua trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 524/TgT-TTPY ngày 14/06/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận về thương tích của ông Đỗ Liên G như sau: Vết thương để lại sẹo vùng giữa cổ trước bên phải, kích thước 5x0,1cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau khi tổng hợp (cộng) các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Điều 4 Thông tư 22/2019/TT-BYT (Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định Pháp y ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế) hiện tại là: 86% (tám mươi sáu phần trăm). Vật tác động: Vật sắc và vật sắc, nhọn

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 111/TgT-TTPY ngày 27/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận về thương tích của bà Phan Thị T như sau:

Vết thương nằm chéo vùng giữa trán, kích thước 6cm x 0,1cm; Vết thương mặt mu xương bàn II, bàn tay phải, kích thước 6cm x 0,1cm; Gãy xương bàn 2 tay phải; Vỡ bản sọ ngoài sọ trán phải. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 26% (hai mươi sáu phần trăm). Vật tác động: Vật sắc.

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương (đã khâu) nằm chéo vùng giữa trán, kéo dài từ chân tóc trán trái xuống dưới gần tới giữa cung mày phải; Vỡ bản sọ ngoài sọ trán; Vết thương (đã khâu) mặt mu xương bàn II, bàn tay phải; Gãy hở xương bàn 2 tay phải là do tác động trực tiếp của vật sắc hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung, số 523/TgT-TTPY ngày 14/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận thương tích của bà Phan Thị T: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 26%

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2022/HS-ST ngày: 13/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

[1] Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế C phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế C 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 23/01/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Ghi nhận việc bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho ông Đỗ Liên G và bà Phan Thị T mỗi người 5.000.000 đồng

Bị cáo còn phải bồi thường cho bà Phan Thị T số tiền là 24.467.000 đồng (Hai mươi bốn triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng), bồi thường cho ông Đỗ Liên G số tiền là 100.784.000 đồng (Một trăm triệu bảy trăm tám mươi tư nghìn đồng) .

Bản án còn quyết định xử lý vật chứng, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định bị cáo làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 23 giờ ngày 22/01/2022 tại Thôn Q 1, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, xuất phát từ mâu thuẫn tranh chấp đất đai trong quá trình sinh sống giữa 02 gia đình, Nguyễn Thế C đã dùng con dao bầu dài 28,5cm, lưỡi nhọn bằng kim loại chém nhiều nhát vào đầu, tay bà Phan Thị T gây thương tích tổn hại 26% sức khỏe, chém ông Đỗ Liên G (là chồng bà T) vào đầu, mặt, tay và người ông G gây thương tích tổn hại 86% sức khỏe.

Với hành vi và hậu quả nêu trên bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Giết người” với tình tiết định khung “Giết 02 người trở lên” và “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất đặc biệt nghiêm trọng và đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng để xử phạt bị cáo 18 năm tù theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 BLHS là thỏa đáng và không nặng. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới do vậy đơn kháng cáo của bị cáo không có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế C là người cao tuổi nên được miễn án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế C. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2022/HS-ST ngày 13/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

[1] Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế C phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế C 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 23/01/2022.

[2] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thế C được miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Xuân Thành